

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HSST

Ngày: 17/02/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thành phố T, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Đoàn Lệ Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/HSST ngày 13/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/ĐXXST/HS ngày 07 tháng 2 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: thôn Điền, xã Q, huyện Q1, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo; Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1962; mẹ Hoàng Thị Vụ (đã chết); Vợ Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1990, có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam ngày 20/10/2021 tại nhà tạm giữ công an thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Hữu Q. Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn T, thị trấn T1, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn K, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

2. Chị Lê Thị B, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

3. Chị Trần Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 5, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

4. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Trung Đ, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 25/3/2021 tại khu trọ của anh Lê Khả T, nằm trên đường Quốc lộ 47 thuộc phố 8, phường Q, thành phố T, Nguyễn Văn X hỏi vay tiền anh Lê Hữu Q nhưng anh Q không cho X vay tiền nên Xuân đã gây gỗ đập vỡ tủ kính và đồ đạc nhà anh Q. Đến tối ngày 26/3/2021, Xuân cùng chị Phạm Thị Hương sinh năm 1973 ở thôn Trung Đình, xã Quảng Đình, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (là người ở cùng phòng trọ với Xuân) sang nhà Quang để xin lỗi về việc làm vỡ kính, nhưng tại phòng trọ của anh Quang đang tổ chức ăn uống đông người nên cả hai không vào nữa mà quay về phòng trọ của mình. Xuân mượn ống điều hút thuốc Lào của anh Lê Văn Kiên sinh năm 1995 trú tại khu 3, thị trấn Thọ Xuân, là người cùng khu trọ rồi ngồi trước hành lang phòng trọ của mình uống nước chè và hút thuốc Lào. Đến khoảng 22h00' ngày 26/3/2021, khi vừa ăn cơm tối xong, anh Quang đi ra cửa thì nhìn thấy Xuân. Do đã có mâu thuẫn từ trước nên khi nhìn thấy Xuân, anh Quang và Xuân đã lời qua tiếng lại cãi vã, anh Quang vào nhà cầm tuýp sắt bằng kim loại, hình trụ tròn, ruột rỗng, chiều dài khoảng 80cm, đường kính 3cm, đi đến chỗ Xuân đang ngồi, giơ ống tuýp lên định đập Xuân nhưng bị trượt chân ngã nên không vút được. Lúc này Xuân đang cầm ống điều hút thuốc Lào (làm từ ống nứa, dạng hình trụ rỗng, dài 64cm, đường kính ống điều 05cm) bằng tay phải liền vút liên tiếp 03 (ba) cái trúng vào hông bên trái anh Quang thì ống điều văng ra. Lúc này anh Quang tay vẫn cầm ống tuýp giơ lên thì bị Xuân giật lấy ống tuýp tiếp tục vút anh Quang, làm anh Quang gục xuống. Cùng thời điểm đó, chị Lê Thị Bảy sinh năm 1991 trú tại tổ dân phố Liên Đình, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (là người ở cùng phòng trọ với anh Quang) đang rửa bát ở gần đó, nghe tiếng ồn ào, xô xát nên chạy ra can ngăn. Trong lúc xảy ra xô xát, chị Bảy bị thương vào đầu. Chị Bảy la lên, đồng thời mọi người chạy ra can ngăn nên Xuân bỏ chạy ra đường Quốc lộ 47, còn anh Quang và chị Bảy được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa cấp cứu, điều trị. Hậu quả, Anh Lê Hữu Quang bị thương tích: 01 (một) vết sưng nề xây xát lồng ngực trái kích thước (5x1)cm, ấn có điểm đau chói. Chị Lê Thị Bảy bị thương tích: 01 (một) vết thương vùng đỉnh đầu kích thước (1x3)cm, hiện tại đã khô, sưng nề vùng đỉnh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 272/2021/TTPY ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Hữu Quang được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 34% (Ba mươi tư phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 273/2021/TTPY ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận:

- 01 (một) vết sưng nề xây xát lồng ngực trái kích thước (5x1) cm, ấn có điểm đau chói: Do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh. Gây tổn

thương tràn dịch, tràn khí màng phổi trái; gãy xương sườn 6,7,8 bên trái; tổn thương nhu mô phổi trái làm tổn thương dạng đông đặc đáy trái phổi trái. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo mô dẫn lưu khoang màng phổi trái ngang mức khoang liên sườn 6-7 đường nách giữa bên trái; hình ảnh xếp khu trú và xơ hoá dày tổ chức kẽ thùy dưới phổi trái; hình ảnh dày dính khoang màng phổi trái; hình ảnh gãy xương sườn 6,7,8 bên trái.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 267/2021/TTPY ngày 29/4/2021 của Trung tâm pháp y Thanh Hoá kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Thị Bảy được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01% (Một phần trăm).

Sau khi xảy ra vụ việc, Nguyễn Văn Xuân đã bỏ trốn, gây khó khăn và cản trở cho quá trình điều tra giải quyết vụ án. Ngày 27/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thanh Hoá đã ra Quyết định truy nã số 09/CSĐT đối với Nguyễn Văn Xuân. Ngày 20/10/2021, Cơ quan điều tra đã bắt truy nã đối với Nguyễn Văn Xuân.

Đối với thương tích của chị Lê Thị Bảy, Nguyễn Văn Xuân không thừa nhận là người gây ra thương tích. Cơ chế hình thành vết thương trên đầu của chị Bảy là do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày có cạnh; hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn, cũng không phù hợp với 02 hung khí mà Xuân dùng gây thương tích là ống điều và ống tuýp sắt. Vì vậy không đủ căn cứ để xác định vết thương trên đầu của chị Bảy là do Xuân gây ra.

* Về vật chứng của vụ án: 01 (một) ống điều cày làm từ ống nứa, dạng hình trụ rỗng, dài 64cm, đường kính ống điều 05cm, ống bị đập vỡ một đầu, là hung khí mà Nguyễn Văn Xuân đã dùng để gây gương tích cho anh Lê Hữu Quang, chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) ống tuýp bằng kim loại hình trụ tròn, ruột rỗng, chiều dài khoảng 80cm, đường kính 03cm, bị can Nguyễn Văn Xuân khai báo đã giật từ tay anh Quang và vứt lại hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

* Về phần dân sự: Anh Lê Hữu Quang không yêu cầu Nguyễn Văn Xuân phải bồi thường chi phí điều trị do thương tích Xuân gây ra.

Đối với chị Lê Thị Bảy, do thương tích chỉ 1% (một phần trăm), chị Bảy không có đơn yêu cầu xử lý, mặt khác không xác định được thương tích của chị Bảy do ai gây ra, nên không có căn cứ để xử lý hành chính.

Đối với số tài sản là tủ kính và đồ đạc tại phòng trọ của anh Lê Hữu Quang bị Nguyễn Văn Xuân đập vỡ vào ngày 25/3/2021, do thiệt hại tài sản không lớn, anh Quang cũng không có đơn yêu cầu xử lý nên không xem xét.

Tại cáo trạng số 53/CT- VKS-TA ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Anh Xuân về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố Thanh Hóa luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo. Đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo: từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; về phần bồi thường bị hại không yêu cầu, bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi quyết định tố tụng đều được chấp nhận.

[2] Quá trình điều tra Nguyễn Văn Xuân chỉ thừa nhận là người đã gây ra thương tích cho anh Lê Hữu Quang bằng ống điếu, không thừa nhận cầm ống tuýp kim loại để vụt anh Quang, nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Do có sự mâu thuẫn từ việc vay mượn tiền, khoảng 22h ngày 26/3/2022 Nguyễn Văn Xuân đến phòng anh Quang để xin lỗi, hai bên lời qua tiếng lại cãi vã nhau, anh Quang đã vào nhà cầm tuýp sắt bằng kim loại hình trụ, ruột rỗng, chiều dài khoảng 80cm, đường kính 3cm vụt Xuân nhưng trượt chân ngã nên không vụt được, Xuân đã dùng điếu hút thuốc Lào làm từ ống nứa hình trụ rỗng dài 64cm, đường kính ống điếu 05cm bằng tay phải liền vụt 03 cái vào hông bên trái anh Quang giật ống Tuýp trên tay anh Quang vụt vào người anh Quang gây thương tích cho anh Quang. Hậu quả anh Quang tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34 % sức khỏe.

Lời khai của bị cáo hôm nay phù hợp với báo cáo của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn Xuân phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình chỉ vì mâu thuẫn nhỏ không kiềm chế được bản thân hai bên đã xô sát bị cáo đã dùng hung khí (ống điều và ống tuýp kim loại) gây thương tích cho anh Quang. Hành vi đó không những gây thiệt hại về sức khỏe của bị hại mà gây mất trật tự trị an xã hội do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, lỗi một phần do bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1,2 Điều 51 của BLHS.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại anh Lê Hữu Quang không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị do thương tích bị cáo gây ra. Xét việc anh Quang không yêu cầu bị cáo bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Pháp luật, Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về vật chứng vụ án*: Vật chứng mà bị cáo Xuân dùng vào việc phạm tội, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6 Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Nguyễn Văn Xuân phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Xuân 05 năm (năm) tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày làm từ ống nứa, dạng hình trụ rỗng, dài 64cm, ống bị đập vỡ một đầu là vật chứng mà bị cáo Xuân dùng vào việc phạm tội. Hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 THA ngày 20/01/2022.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Cát Tường

Phạm Văn Tiến

Lê Thị Hoa

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hoa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ ... ngày 17 tháng 02 năm 2022;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Cát Tường
2. Ông Phạm Văn Tiến

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: thôn Điền, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo; Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố Nguyễn Văn Nam, sinh năm 1962; mẹ Hoàng Thị Vụ (đã chết); Vợ Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1990,

có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam ngày 20/10/2021 tại nhà tạm giữ công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Hữu Quang, sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Tân Cổ, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn Kiên, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Lê Thị Bảy, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ dân phố Liên Đình, phường Hải Thượng, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Trần Thị Hồng, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 5, xã Quảng Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Phạm Thị Hương, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Trung Đình, xã Quảng Định, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6 Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về tội danh: Nguyễn Văn Xuân phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Xuân 05 (năm) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2021.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Các vấn đề khác:

- **Về vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu hủy 01 điều cày làm từ ống nứa, dạng hình trụ rỗng, dài 64cm, ống bị đập vỡ một đầu là vật chứng mà bị cáo Xuân dùng vào việc phạm tội. Hiện tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 59 THA ngày 20/01/2022.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Kết quả biểu quyết: 3/3

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Cát Tường Phạm Văn Tiến

Lê Thị Hoa

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 15 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO VỤ ÁN HÌNH SỰ

Tôi: Lê Thị Hoa - Chức vụ Thẩm phán

Được phân công giải quyết vụ án hình sự thụ lý số 97 ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Xuân, sinh năm 1985; Nơi ĐKTT: thôn Điền, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bố: Nguyễn Văn Nam, Sinh năm 1962; mẹ: Hoàng Thị Vụ, (đã chết);

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam ngày 20/10/2021 tại nhà tạm giữ công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại: Anh Lê Hữu Quang. Sinh năm 1983

Trú tại: Thôn Tân Cổ, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG:

Do có sự mâu thuẫn từ việc vay mượn tiền, khoảng 22 h ngày 26/3/2022 Xuân đến phòng anh Quang để xin lỗi, hai bên lời qua tiếng lại cãi vã nhau, anh Quang đã vào nhà cầm tuýp sắt bằng kim loại hình trụ, ruột rỗng, chiều dài khoảng 80cm, đường kính 3cm vụt Xuân nhưng trượt chân ngã nên không vụt được, Xuân đã dùng điều hút thuốc làm từ ống nứa hình trụ rỗng dài 64cm, đường kính ống điều 05cm bằng tay phải liên vụt 03 cái vào hông bên trái anh Quang, Xuân giật ống Tuýp trên tay anh Quang vụt vào người anh Quang gây thương tích cho anh Quang. Hậu quả anh Quang tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34 % sức khỏe.

Anh Lê Hữu Quang không yêu cầu Nguyễn Văn Xuân phải bồi thường chi phí điều trị do thương tích Xuân gây ra và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số 53/CT- VKS-TA ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Nguyễn Văn Xuân về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS.

Thẩm phán đề nghị hướng xử lý:

Trách nhiệm hình sự: Nguyễn Văn Xuân phạm tội “ Cố ý gây thương tích”

Về điều luật áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin giảm nhẹ (Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS)

Về mức hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Xuân từ 05 năm 06 năm tù đến 06 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2022.

Về bồi thường dân sự: Phần trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Thẩm phán

Lê Thị Hoa

Ý kiến lãnh đạo phụ trách:

.....
.....

THỦ TỤC PHIÊN TÒA HÌNH SỰ

1/ Thủ tục bắt đầu phiên tòa:

+ Chủ tọa khai mạc phiên tòa: (Yêu cầu bị cáo đứng trước bục khai báo; Yêu cầu tất cả mọi người trong phòng xử án đứng dậy)

Hôm nay ngày...../....../2018 Tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, Tòa án nhân dân Thành Phố thanh hóa mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm một số vụ án hình sự:

- Vụ thứ nhất đối với bị cáo bị đưa ra xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS
- Vụ thứ hai đối với bị cáo bị đưa ra xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm I khoản 1 Điều 249 BLHS
- Vụ thứ 3 đối với bị cáo bị đưa ra xét xử về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS

Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố khi mạc phiên tòa.

Cho phép mọi người ngồi xuống. Riêng bị cáo Hoàng Thị Hiền đứng trước bục khai báo, Thay mặt Hội đồng xét xử tôi công bố “ Quyết định đưa vụ án ra xét xử”.

Yêu cầu thư ký báo cáo sự có mặt, vắng mặt của những người được triệu tập đến phiên tòa.

+ Kiểm tra căn cước:

Bị cáo khai rõ họ tên....., ngoài tên Đạt bị cáo có tên nào khác không ? nơi ĐKKH, tên bố, mẹ bị cáo, bị cáo có vợ chưa, ? Bị cáo đã nhận được Cáo trạng và QĐ đưa vụ án ra xét xử vụ án này chưa?

- Bị cáo Linh
- Bị cáo Huy..... (người đại diện và bào chữa cho bị cáo Huy)

- Bị cáo Hiếu..... (người đại diện và bào chữa cho bị cáo Hiếu)

Bị hại : anh khai rõ họ tên.....

+ Chủ tọa giải thích quyền và nghĩa vụ của bị cáo tại phiên tòa:

- Về quyền: (Điều 61 BLTTHS)

1. Được nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Được nhận bản án, Quyết định của Tòa án và các Quyết định tố tụng khác theo qui định của Pháp luật.
2. Được tham gia phiên tòa
3. Được giải thích quyền và nghĩa vụ;
5. Được đề nghị xin thay đổi những người tiến hành tố tụng (nếu xét thấy những người này không vô tư khách quan trong quá trình giải quyết vụ án).
6. Được đưa ra tài liệu, đồ vật yêu cầu;
7. Được trình bày ý kiến, về chứng cứ tài liệu, đồ vật liên quan
8. Được quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa (Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không mời luật sư bào chữa, do vậy bị cáo phải tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình);
9. Được trình bày lời khai, trình bày ý kiến
10. Được tranh luận tại phiên tòa
11. Được nói lời sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, Xem biên bản phiên tòa, ghi sửa đổi bổ sung vào biên bản.
12. Được kháng cáo bản án theo theo qui định của Pháp luật;
13. Được khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.
14. Được các quyền khác theo qui định của Pháp luật.

Về nghĩa vụ:

+ Bị cáo phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án; Phải chấp hành nội qui Phiên tòa;

+ Tuân theo sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa, Tòa hỏi đến đâu khai báo đến đó, khi xưng hô phải xưng tôi thưa hội đồng xét xử, thưa đại diện VKS, muốn hỏi hoặc đề xuất vấn đề gì phải xin phép;

+ Bị cáo đang bị tạm giam khi ra phiên tòa chỉ được tiếp xúc với người bào chữa, việc tiếp xúc với người khác phải được phép của chủ tọa phiên tòa;

- Bị cáo phải có mặt trong suốt thời gian xét xử vụ án

+ **Chủ tọa giới thiệu thành phần HĐXX-KSV-TK**

Tôi là Lê Thị Hoa - Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa hôm nay;

Bà Nguyễn Thị Hạnh

Bà Lê Thị Mơi

Là hai hội thẩm nhân dân, ba chúng tôi có quyền quyết định về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác có liên quan trong việc giải quyết vụ án

Kiểm sát viên; Ông Hà Trọng Lam giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo Pháp luật vụ án này tại phiên tòa.

Thư ký: Bà Mai Thị Thu Trang- Thư ký Tòa án, làm thư ký phiên tòa.

+ Để thực hiện quyền của mình, Bị cáo đề nghị thay đổi ai trong số thành viên những người tiến hành tố tụng tôi vừa giới thiệu không?

- Người đại diện và bào chữa cho bị cáo Huy, bị cáo Hiếu

- Bị hại...

+ Về phần thủ tục bắt đầu phiên tòa đại diện VKS có ý kiến bổ sung gì thêm không?

2/ Kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, chuyển sang phần xét hỏi, trước khi xét hỏi. Đề nghị VKS công bố bản cáo trạng.

- Bị cáo đã nghe rõ cáo trạng chưa, cáo trạng bị cáo nghe có giống như cáo trạng bị cáo đã nhận không?

*** Phần xét hỏi:**

+Hỏi bị cáo Huy

Bị cáo có quan hệ với bị cáo Linh, Đạt, Hiếu như thế nào? Vào khoảng 19h ngày 15/9/2018 bị cáo đến tiệm bánh Thuận Nhân đường Tống Duy Tân để làm gì?

B/c Linh điện thoại nói với b/c như thế nào “ *ra tiệm bánh Thuận Nhân không cần mang đồ đâu*”

Sau khi nghe điện thoại của bị cáo Linh bị cáo nói với b/c Đạt và Hiếu như thế nào?

Trước khi đến tiệm bánh Thuận nhân thì b/c, Đạt, Hiếu đi bằng phương tiện gì và khi đi mang theo những gì?

Xe máy ba bị cáo đi là của ai, tại sao xe không có biển số, ai là người trực tiếp điều khiển xe máy.(*Hiếu cầm lái, Huy ngồi giữa cầm áo chống nắng, Đạt ngồi sau*)

B/c mang áo chống nắng đi để làm gì, khi đến tiệm bánh Thuận Nhân các bị cáo có gặp Linh không? Linh có nói gì với b/c và Đạt, Huy không? (*Linh nói mặc áo chống nắng và chỉ tay sang bên đường nói thẳng mặc áo trắng đứng bên đường*) bị cáo hiểu ý Linh ntn?

Sau khi nghe Linh chỉ đạo đánh người đàn ông đứng bên đường thì bị cáo, Đạt, Huy làm gì với người đàn ông này.

Khi đi bị cáo có biết bị cáo Đạt mang dao nhọn đi không?

Tỷ lệ thương tích của anh Dũng là 43% bị cáo có ý kiến gì không? VKS truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo k 2 Điều 134 b/c có ý kiến gì không?

- Bị cáo có tiền án tiền sự chưa, bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình

- **Hỏi người đại diện và bào chữa cho bị cáo Huy:** Anh vừa nghe bị cáo Huy trình bày anh có ý kiến gì không?

Hỏi bị cáo Đạt:

- Bị cáo đã nghe bị cáo Huy trình bày b/c có ý kiến gì bổ sung không?
- Ai là người nhận được điện thoại của Linh,

Sau khi nghe điện thoại của Linh, Huy truyền đạt lại cho bị cáo ntn? Khi đi các bị cáo có phân vai trò của từng người không?

B/c có quen biết anh Dũng không?

Bị cáo lấy dao ở đâu để đánh anh Dũng ? b/c Linh chỉ đạo đi không cần mang đồ sao b/c lại mang dao theo?

Bị cáo đâm vào những vị trí nào trên người anh Dũng? Những ai tham gia đánh anh Dũng?

Con dao bị cáo mang theo bị cáo lấy ở đâu?

Hỏi bị cáo Linh:

Bị cáo đã nghe rõ b/c Huy và Đạt trả lời chưa? Bị cáo có ý kiến gì không?

Bị cáo có mâu thuẫn gì với anh Dũng không? Bị cáo điện thoại cho Huy lại tiệm bánh Thuận Nhân nhằm mục đích gì? b/c điện cho Huy nói như thế nào?

Sau khi b/c Huy, Đạt, Hiếu đến gặp b/c tại tiệm bánh Thuận nhân bị cáo nói với ba bị cáo này như thế nào? (*đi sang đánh dần mặt thẳng kia cho anh*) bị cáo có phân vai trò từng người đánh anh Dũng không

Tại sao b/c lại điện thoại cho Đạt, Huy, Hiếu đi đánh anh Dũng

Ai là người trực tiếp đánh anh Dũng (bị cáo Huy, Đạt đánh anh Dũng bằng gì)

B/c có biết b/c Đạt mang dao đi đánh anh Dũng không

Khi bị cáo Đạt, Huy đánh anh Dũng bị cáo có mặt ở đấy không

Sau khi gây thương tích cho anh Dũng ai là người đưa anh Dũng đi bệnh viện.

Tỷ lệ thương tích của anh Dũng là 43% bị cáo có ý kiến gì không? VKS truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo k2 Điều 134 b/c có ý kiến gì không?

Việc bồi thường tiền viện phí thuốc men đối với anh Dũng như thế nào

Hỏi đáp bị cáo Hiếu:

- Bị cáo nghe bị cáo Đạt, Linh, Huy khai bị cáo có ý kiến gì không
- Ai là người chỉ đạo việc đi đánh anh Dũng
- B/c Linh điện thoại nói như thế nào
- Các bị cáo đi bằng phương tiện gì đến Tổng Duy Tân
- Xe máy bị cáo đi b/c lấy ở đâu, tại sao xe lại tháo biển số xe, ai là người tháo biển số xe.
- Khi đi đánh anh Dũng bị cáo có mang thứ gì đi không? Bị cáo có nhìn thấy bị cáo Đạt mang dao đi không?
- Ai là người trực tiếp đánh anh Dũng và đánh bằng gì.
- Khi Đạt và Huy đánh anh Dũng bị cáo làm gì?
- Bị cáo có quen biết và mâu thuẫn gì với anh Dũng không?
- Sau khi gây thương tích cho anh Dũng bị cáo chở Đạt và Huy đi đâu
- Bị cáo đã bồi thường tiền thuốc viện phí cho anh Dũng chưa, ai là người bồi thường.

Tỷ lệ thương tích của anh Dũng là 43% bị cáo có ý kiến gì không? VKS truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo k 2 Điều 134 b/c có ý kiến gì không?

- Bị cáo có tiền án tiền sự chưa, Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình

- **Hỏi đại diện**, bào chữa cho b/c Hiếu; chị nghe rõ bị cáo Hiếu khai chưa, chị có ý kiến bổ sung gì không?

B/c Đạt; Tỷ lệ thương tích của anh Dũng là 43% bị cáo có ý kiến gì không? VKS truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo k 2 Điều 134 b/c có ý kiến gì không?

Bị cáo có tiền án tiền sự chưa, bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Linh: -b/c có tiền án tiền sự chưa? b/c nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của mình.

**Về phần thủ tục xét hỏi các vị HTND có hỏi gì thêm? Đại diện VKS có hỏi gì thêm không? Bị cáo, luật sư, bị hại có yêu cầu hỏi thêm vấn đề gì thêm không ?*

*** Tại phần xét hỏi HĐXX xét thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai người làm chứng, bị hại nên không xét hỏi gì thêm đối với bị cáo nữa, tôi tuyên bố kết thúc phần xét hỏi chuyển sang phần tranh luận, trước khi chuyển sang phần tranh luận**

- Đề nghị VKS trình bày luận tội :

- Bị cáo nghe rõ VKS trình bày bản luận tội chưa,
- Người bào chữa cho bị cáo huy bị cáo Hiếu bày ý kiến (bị cáo có bổ sung gì không)
- Bị hại có trình bày gì không ?
 - Do bị cáo, người đại diện bào chữa, bị hại không tranh luận gì nên kết thúc phần tranh luận.

(Nếu có tranh luận thì đại diện VKS đối đáp).

3/ Kết thúc phần tranh luận, chuyển sang phần nghị án

Trước khi HĐXX vào phòng nghị án để ra tuyên án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo có nói gì không?

Cho bị cáo về chỗ ngồi, trong thời gian bị cáo chờ tuyên án, giao bị cáo cho các đồng chí công an quản lý, giám sát trong thời gian HĐXX nghị án.

Thay mặt HĐXX chủ tọa tuyên án.

